



Ní sī
尼斯

proper noun · Nice (city in France)

Example Sentences

Jīn nián xià tiān wǒ men qù Ní sī dù jià.
今年夏天我们去尼斯度假。

This summer we are going to Nice for vacation.

Ní sī de hǎi tān fēi cháng měi lì.
尼斯的海滩非常美丽。

The beaches of Nice are very beautiful.

Trace each character, then write the word on your own.

尼	尼	尼	尼	尼	尼	尼	尼				
斯	斯	斯	斯	斯	斯	斯	斯	斯	斯	斯	斯
斯	斯	斯	斯								